

TỔNG HỢP THÔNG TIN GIAO DỊCH

TRADING SUMMARY

Ngày: 28/09/2026

Date:

1. Chỉ số chứng khoán

(Indices)

Chỉ số Indices	Đóng cửa Closing value	Tăng/Giảm +/- Change	Thay đổi (%) % Change	GTGD (tỷ đồng) Trading value (bil.dongs)
VNINDEX	1,780.68	-4.43	-0.25	15,095.87
VN30	1,922.42	-16.08	-0.83	8,030.58
VNMIDCAP	1,853.00	-19.35	-1.03	5,959.97
VNSMALLCAP	1,232.73	-7.48	-0.60	942.16
VN100	1,821.76	-14.25	-0.78	13,990.55
VNALLSHARE	1,796.06	-13.83	-0.76	14,932.70
VNXALLSHARE	2,824.31	-21.09	-0.74	15,307.92
VNCOND	1,895.25	-38.62	-2.00	405.39
VNCONS	646.46	-5.10	-0.78	756.41
VNENE	845.70	32.09	3.94	924.67
VNFIN	2,153.04	-19.63	-0.90	7,102.74
VNHEAL	1,604.18	-20.26	-1.25	91.32
VNIND	815.66	-4.35	-0.53	1,499.69
VNIT	3,328.81	-46.28	-1.37	497.81
VNMAT	1,857.94	-30.58	-1.62	1,229.50
VNREAL	3,195.25	-6.93	-0.22	2,124.87
VNUTI	973.12	16.59	1.73	285.81
VNDIAMOND	2,225.39	-33.60	-1.49	3,773.00
VNFINLEAD	2,789.62	-21.36	-0.76	6,616.03
VNFINSELECT	2,898.51	-25.88	-0.88	6,961.77
VNMITECH	779.04	-6.85	-0.87	2,965.92
VN50 GROWTH	1,005.96	-9.20	-0.91	10,762.99
VNDIVIDEND	878.48	-14.13	-1.58	2,286.44
VNSHINE	815.31	-9.17	-1.11	3,664.43
VNSI	3,074.02	-12.78	-0.41	4,205.74
VNX50	3,194.50	-23.94	-0.74	11,564.24

2. Giao dịch toàn thị trường

(Trading total)

Nội dung Contents	KLGD (ck) Trading vol. (shares)	GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)
Khớp lệnh	596,806,924	12,508
Thỏa thuận	130,330,923	2,652
Tổng	727,137,847	15,160

Top 5 chứng khoán giao dịch trong ngày

(Top volatile stock up to date)

STT No.	Top 5 CP về KLGD Top trading vol.		Top 5 CP tăng giá Top gainer		Top 5 CP giảm giá Top loser	
	Mã CK Code	KLGD (cp) Trading vol. (shares)	Mã CK Code	%	Mã CK Code	%
1	VIX	42,144,049	BVH	6.98%	PNJ	-6.97%
2	SHB	40,358,278	CLW	6.97%	HII	-6.92%
3	HPG	33,595,805	STG	6.89%	KOS	-6.90%
4	SSI	31,237,711	VDP	6.82%	PIT	-6.89%
5	VPB	24,761,441	BSR	6.58%	HAS	-6.84%

Giao dịch của NĐTNN

(Foreigner trading)

Nội dung Contents	Mua Buying	%	Bán Selling	%	Mua-Bán Buying-Selling
----------------------	---------------	---	----------------	---	---------------------------

KLGD (ck) Trading vol. (shares)	49,194,551	6.77%	60,997,527	8.39%	-11,802,976
GTGD (tỷ đồng) Trading val. (bil. Dongs)	1,367	9.02%	1,660	10.95%	-293

Top 5 Chứng khoán giao dịch của nhà đầu tư nước ngoài
(Top foreigner trading)

STT	Top 5 CP về KLGD NĐTNN Top trading vol.		Top 5 CP về GTGD NĐTNN		Top 5 CP về KLGD NĐTNN mua ròng	
1	VPB	11,837,100	VPB	268,805,284	BSR	1,670,740
2	TCB	5,229,325	BVH	173,376,116	TPB	1,558,700
3	HPG	3,868,315	TCB	171,106,107	DCM	1,384,700
4	CTG	3,570,213	VIC	115,524,969	POW	1,308,700
5	HDB	3,275,040	CTG	106,639,432	GEX	1,291,101

3. Sự kiện doanh nghiệp

STT	Mã CK	Sự kiện
1	PNJ	PNJ niêm yết và giao dịch bổ sung 1.003.678 cp (phát hành CP ESOP) tại HOSE ngày 28/09/2026, ngày niêm yết có hiệu lực: 28/10/2024.